

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 28 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Quang Minh;
2. Ông Lò Văn Chiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/HSST-QĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Sần N**, sinh năm 1977, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản S, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Chin P, đã chết, con bà: Tẩn Tả M, sinh năm 1958; vợ: Chèo Tả M, sinh năm 1976; bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại Bản án số: 92/2013/HSST, ngày 27/9/2013, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 05/7/2022 đến ngày 14/7/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 04/7/2022, tại khu vực xã Tung Qua Lìn, huyện Phong Thổ, Phùng Sần N gặp và mua được của một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ, 01 gói Heroine, giá 200.000 đồng. Về đến nhà, N dùng 1/2 con dao lam và mảnh nilon màu xanh, màu hồng chia gói Heroine vừa mua được thành 07 gói nhỏ, trong đó có 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, 06 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng. N lấy 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu hồng ra sử dụng, 06 gói còn lại giấu trong túi quần đang mặc. Sáng ngày 05/7/2022, N dùng 01 mảnh nilon màu hồng gói chung 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh và 02 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng lại thành một bọc, rồi đem ra vách tường chuồng lợn của gia đình cất giấu. Còn 03 gói Heroine, N đem giấu 01 gói vào khe tường, cạnh cửa ra vào trong nhà; 01 gói N cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc, 01 gói N sử dụng bằng hình thức hít. Đến 13 giờ 30 phút, ngày 05/7/2022, khi N đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an xã Mồ Sỉ San, huyện Phong Thổ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng, gồm: 05 gói chất bột màu trắng, 1/2 con dao lam và 01 chiếc bật lửa ga màu vàng. Phùng Sần N khai nhận số chất bột màu trắng trên là Heroine do N tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, kết quả như sau: Tại Kết luận giám định số: 35/KL-GĐVV, ngày 05/7/2022, của ông Tấn Chấn Phòng, người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ, kết luận: Tổng 05 gói chất bột màu trắng thu giữ của Phùng Sần N có khối lượng: 0,27 gam. Tại Kết luận giám định số: 657/KL-KTHS, ngày 08/7/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 05 mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Phùng Sần N gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 92/CT-VKSPT, ngày 01 tháng 11 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Phùng Sần N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phùng Sần N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Sần N từ 01 (Một) năm, 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm, 03 (Ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật

chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: ½ con dao lam; 01 chiếc bật lửa ga màu vàng; các mảnh nilon; các vỏ niêm phong vật chứng. Đối với toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng. Bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Phùng Sần N đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 05/7/2022, tại nhà ở của Phùng Sần N, địa chỉ: Bản Sáo Hồ Thầu, xã Mò Sì San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an xã Mò Sì San, huyện Phong Thổ đã phát hiện, bắt quả tang Phùng Sần N đang tàng trữ trái phép 05 gói chất ma túy, dạng chất bột màu trắng. Phùng Sần N khai nhận số chất bột màu trắng đó là Heroine trên do N tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Phùng Sần N là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,27 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Tình tiết liên quan đến vụ án: Quá trình điều tra, do Phùng Sần N không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông đã bán ma túy cho N tại khu vực xã Tung Qua Lìn, huyện Phong Thổ vào ngày 04/7/2022 nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết xã hội và kiến thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Năm 2013, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Vật chứng còn lại gồm: ½ chiếc dao lam; 01 chiếc bật lửa ga màu vàng; các vỏ ni lon; các vỏ niêm phong cũ, là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo Phùng Sần N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Sần N: 02 (Hai) năm tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/7/2022 đến ngày 14/7/2022 (09 ngày), còn phải chấp hành: 01 (Một) năm, 11 (Mười một) tháng, 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: ½ chiếc dao lam; 01 chiếc bật lửa ga màu vàng; các vỏ ni lon; các vỏ niêm phong cũ.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh